UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG **BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/QĐ-BQL	*Hải Phòng, ngày 04 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở ở Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng

TỔNG GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Hải Phòng thành Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ cơ sở ở Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Chánh Văn phòng, Trưởng phòng các phòng và toàn thể viên chức, người lao động Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- BCH Công đoàn;
- BCH Đoàn TN;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HẢI PHÒNG

Đào Sỹ Ngọc

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUY CHẾ
Thực hiện dân chủ ở Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng

(Kèm theo Quyết định số 47/QĐ-BQL ngày 04/02/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Hải Phòng)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng (Ban Quản lý dự án); trách nhiệm của phòng, đơn vị trực thuộc và viên chức, người lao động trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng với người đứng đầu, viên chức, người lao động, Ban Thanh tra nhân dân, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Ban Quản lý dự án.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ ở Ban Quản lý dự án

1. Bảo đảm quyền của viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở Ban Quản lý dự án.

2. Thực hiện dân chủ phải bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy và tổ chức đảng trong Ban Quản lý dự án; chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thủ trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong Ban Quản lý dự án.

3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu Ban Quản lý dự án.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ.

5. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm dân chủ, lợi dụng dân chủ dẫn đến vi phạm pháp luật, xâm hại quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động, cản trở công việc của Ban Quản lý dự án.

Chương II
THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

Mục 1
CÔNG KHAI THÔNG TIN

Điều 3. Những nội dung người đứng đầu phải công khai

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án, đơn vị.

2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của Ban Quản lý dự án, đơn vị.

3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của Ban Quản lý dự án, đơn vị; kết quả thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nhà nước *(nếu có)*.

4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng.

5. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của Ban Quản lý dự án, đơn vị, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công.

6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị.

7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

9. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị.

10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của viên chức, người lao động về những nội dung viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của Ban Quản lý dự án quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của Ban Quản lý dự án, đơn vị.

12. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hình thức và thời điểm công khai thông tin ở Ban Quản lý dự án

1. Hình thức công khai thông tin:

a) Niêm yết thông tin;

b) Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của Ban Quản lý dự án.

c) Thông báo tại hội nghị viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án;

d) Thông báo bằng văn bản đến toàn thể viên chức, người lao động tại Ban Quản lý dự án;

đ) Thông qua người phụ trách các bộ phận của Ban Quản lý dự án để thông báo đến viên chức, người lao động;

e) Thông báo bằng văn bản đến tổ chức đảng để thông báo đến viên chức, người lao động tại Ban Quản lý dự án.

f) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời điểm công khai thông tin:

Nội dung thông tin quy định tại Điều 3 của Quy chế này phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai thông tin

1. Người đứng đầu Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tổ chức đăng tải các thông tin quy định tại Điều 3 của Quy chế này trên trang thông tin điện tử nội bộ *(hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ)* ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin hoặc gửi thông tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Người đứng đầu Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tổ chức niêm yết các thông tin quy định tại Điều 3 của Quy chế này tại trụ sở của Ban Quản lý dự án và nơi làm việc của các đơn vị, bộ phận có liên quan trực tiếp ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết trừ trường hợp đã thông báo bằng văn bản đến toàn thể viên chức, người lao động tại Ban Quản lý dự án, đã đăng tải trên trang thông tin điện tử nội bộ *(hoặc hệ thống thông tin điện tử nội bộ)* hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Người đứng đầu Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công

khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

4. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Mục 2

VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 6. Những nội dung viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân ở Ban Quản lý dự án.

2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của viên chức, người lao động tại Ban Quản lý dự án ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.

3. Nội dung nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động.

4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ Ban Quản lý dự án không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 7. Hình thức viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Viên chức, người lao động bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này tại hội nghị viên chức, người lao động trên cơ sở đề xuất của người đứng đầu Ban Quản lý dự án hoặc khi có ít nhất một phần ba tổng số viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án cùng đề nghị.

2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án vì lý do bất khả kháng hoặc hội nghị đã được triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn không có đủ số người tham dự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 Quy chế này thì người đứng đầu Ban Quản lý dự án quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến của toàn thể viên chức, người lao động trong Ban Quản lý dự án, đơn vị.

Điều 8. Tổ chức hội nghị viên chức, người lao động

1. Hội nghị viên chức, người lao động do người đứng đầu Ban Quản lý dự án chủ trì, tổ chức:

a) Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm công tác nhưng không chậm hơn 03 tháng của năm công tác tiếp theo do người đứng đầu Ban Quản lý dự án quyết định;

b) Hội nghị viên chức, người lao động được tổ chức bất thường khi có đề xuất của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quy chế này;

c) Thành phần dự hội nghị viên chức, người lao động: tuỳ theo đặc điểm, tình hình hoạt động, tổ chức bộ máy, người đứng đầu Ban Quản lý dự án quyết định thành phần tham dự hội nghị là toàn thể viên chức, người lao động hoặc đại biểu viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án;

d) Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án hoặc ít nhất là hai phần ba tổng số

đại biểu được triệu tập có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

2. Nội dung của hội nghị viên chức, người lao động:

a) Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án;

b) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ tại Ban Quản lý dự án;

c) Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm;

d) Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm tiếp theo; thống nhất nội dung giao ước thi đua;

đ) Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này;

e) Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của viên chức, người lao động về những nội dung quy định tại Điều 10 của Quy chế này;

g) Thực hiện các công việc khác theo quyết định của hội nghị.

3. Trình tự tổ chức hội nghị:

a) Người đứng đầu báo cáo các nội dung quy định tại điểm a và điểm c khoản 2 Điều này;

b) Viên chức, người lao động tham dự hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị *(nếu có)*;

c) Người đứng đầu Ban Quản lý dự án tiếp thu, giải đáp thắc mắc, kiến nghị của viên chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của viên chức, người lao động trong Ban Quản lý dự án, các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tiếp theo của Ban Quản lý dự án.

d) Đại diện Ban Thanh tra nhân dân trình bày báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong năm và chương trình công tác năm tiếp theo;

đ) Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này *(nếu có)*;

e) Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác; phát động phong trào thi đua;

g) Thông qua nghị quyết hội nghị.

Điều 9. Trách nhiệm trong việc tổ chức để viên chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể viên chức, người lao động

1. Người đứng đầu Ban Quản lý dự án có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị viên chức, người lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để

viên chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

2. Người đứng đầu Ban Quản lý dự án phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị viên chức, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ của Ban Quản lý dự án và các nội dung khác đã được viên chức, người lao động thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ 06 tháng một lần, người đứng đầu Ban Quản lý dự án tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị viên chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể viên chức, người lao động trong Ban Quản lý dự án.

4. Viên chức, người lao động trong Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 6 của Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể viên chức, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến lãnh đạo cấp trên trực tiếp hoặc Ban Quản lý dự án khác có thẩm quyền.

Mục 3

VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN

Điều 10. Những nội dung viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án.

2. Kế hoạch công tác hằng năm của Ban Quản lý dự án.

3. Tổ chức phong trào thi đua của Ban Quản lý dự án.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của Ban Quản lý dự án.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động; bầu cử, bổ nhiệm viên chức, người lao động.

7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, người lao động.

8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của Ban Quản lý dự án.

9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của Ban Quản lý dự án.

10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của Ban Quản lý dự án.

11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Hình thức viên chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với người đứng đầu Ban Quản lý dự án hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận của Ban Quản lý dự án.

2. Thông qua hội nghị viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của Ban Quản lý dự án.

3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi.

4. Tham gia ý kiến qua hòm thư góp ý, đường dây nóng, hệ thống thông tin nội bộ hoặc cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của Ban Quản lý dự án.

5. Thông qua các tổ chức đoàn thể của Ban Quản lý dự án.

6. Các hình thức khác không trái với quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm trong việc tổ chức để viên chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Người đứng đầu Ban Quản lý dự án có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến viên chức, người lao động về các nội dung quy định tại Điều 10 của Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của viên chức, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến viên chức, người lao động.

2. Đảng viên, viên chức, người lao động trong Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến viên chức, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 4

VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 13. Nội dung viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Viên chức, người lao động kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

2. Viên chức, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đứng đầu, ban lãnh đạo, người có thẩm quyền của Ban Quản lý dự án , hành vi hành chính của người thực thi công vụ, nhiệm vụ tại Ban Quản lý dự án.

Điều 14. Hình thức viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Viên chức, người lao động trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:

a) Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của viên chức, người lao động ở Ban Quản lý dự án.

b) Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, viên chức, người lao động khác trong Ban Quản lý dự án;

c) Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của Ban Quản lý dự án hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung viên chức, người lao động đã bàn và quyết định;

d) Tham dự hội nghị viên chức, người lao động.

2. Viên chức, người lao động thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở Ban Quản lý dự án.

Điều 15. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của viên chức, người lao động

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, viên chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu, ban lãnh đạo, người quản lý, phụ trách trực tiếp, những người có thẩm quyền khác tại Ban Quản lý dự án; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ Ban Quản lý dự án trong sạch, vững mạnh.

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, viên chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến người đứng đầu Ban Quản lý dự án, đến các tổ chức đoàn thể nơi mà mình là thành viên được thành lập và hoạt động ở Ban Quản lý dự án hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Ban Thanh tra nhân dân Ban Quản lý dự án thay mặt viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Người đứng đầu Ban Quản lý dự án có trách nhiệm:

a) Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động Ban Quản lý dự án; thực hiện việc đối thoại, giải trình với viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động tại Ban Quản lý dự án;

b) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động, kiến nghị của các tổ chức đoàn thể tại Ban Quản lý dự án; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

c) Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

d) Xử lý người có hành vi cản trở viên chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để Ban Quản lý dự án, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong Ban Quản lý dự án thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 15 của Quy chế này có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của viên chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Viên chức, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

1. Quy chế này được phổ biến đến các phòng trực thuộc và toàn thể viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án.

2. Các phòng trực thuộc và toàn thể viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. Tập thể và cá nhân thực hiện tốt được biểu dương, khen thưởng; trường hợp vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo quy định.

3. Văn phòng chủ trì, phối hợp với Ban Thanh tra Nhân dân, các tổ chức đoàn thể theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

4. Người đứng đầu Ban Quản lý dự án thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và pháp luật có liên quan.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, viên chức, người lao động, Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chức đoàn thể của Ban Quản lý dự án báo cáo, đề xuất với người đứng đầu để xem xét, sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế./.